



HADUBECO

**CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI - HẢI DƯƠNG**  
**HA NOI - HAI DUONG BEER JOINT STOCK COMPANY**

**Địa chỉ:** Phố Quán Thánh - P.Bình Hàn - TP.Hải Dương - tỉnh Hải Dương

**Điện thoại:** 0320.3852 319    **Fax:** 0320.3859 835

**Website:** [www.hadubeco.com.vn](http://www.hadubeco.com.vn)

## **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

**Tổ chức niêm yết: CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI - HẢI DƯƠNG**

**Năm báo cáo : 2013**

## **Phần I**

### **THÔNG TIN CHUNG**

#### **1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Hải Dương.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: số 0800283766 ngày 12 tháng 01 năm 2010.
- Vốn điều lệ: 40.000.000.000 đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 40.000.000.000 đồng.
- Địa chỉ: Phố Quán Thánh, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.
- Số điện thoại: 0320.3852.319
- Số Fax: 0320.3859.835
- Website: hadubeco.com.vn
- Mã cổ phiếu: HAD

#### **2. Quá trình hình thành và phát triển**

- Việc thành lập:

Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Dương trước đây là doanh nghiệp nhà nước, tiền thân từ một xí nghiệp chế biến mì sợi chuyên đổi thành Xí nghiệp Nước giải khát Hải Hưng theo Quyết định số 904/QĐ-UB ngày 30/10/1992 và thành Công ty Bia - Nước giải khát Hải Hưng theo Quyết định số 2102/TC ngày 18/11/1994 của UBND tỉnh Hải Hưng (nay là tỉnh Hải Dương), trực thuộc Sở Công nghiệp Hải Dương; sau đó được chuyển giao trực thuộc Ban Tài chính Quản trị Tỉnh uỷ Hải Dương theo Quyết định số 1819/TC ngày 21/11/1995 của UBND tỉnh Hải Dương.

- Chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần:

Năm 2003, Công ty thực hiện cổ phần hoá theo Quyết định số 3192/QĐ-UB ngày 12/8/2003 của UBND tỉnh Hải Dương và chính thức hoạt động theo hình thức công ty cổ phần kể từ ngày 19/9/2003.

- Niêm yết

Cổ phiếu CTCP Bia Hà Nội - Hải Dương được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội chấp thuận niêm yết theo Quyết định số 648/QĐ-SGDHN ngày 08/10/2009 và chính thức giao dịch từ ngày 27/10/2009.

+ Loại chứng khoán: Phổ thông

+ Mã chứng khoán: HAD

+ Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.

+ Số lượng chứng khoán niêm yết hiện nay: 4.000.000 cổ phiếu.

- Các sự kiện khác:

+ Sau khi 55% phần vốn Nhà nước tại Công ty do Tỉnh uỷ Hải Dương là người đại diện quản lý được chuyển giao về Tổng Công ty Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội (nay là Tổng Công ty CP Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội) theo Quyết định số 756/QĐ-TCCB ngày 19/4/2004 của Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công thương), Công ty trở thành doanh nghiệp thành viên trong tổ hợp Công ty mẹ - Công ty con của Tổng Công ty CP Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội (HABECO) và đổi tên từ Công ty cổ phần Bia Hải Dương thành Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Dương như ngày nay.

+ Năm 2007, dây chuyền sản xuất của Công ty có công suất 50 triệu lít bia/năm với hệ thống thiết bị tiên tiến và hiện đại của CHLB Đức, đáp ứng mọi yêu cầu trong sản xuất các sản phẩm bia.

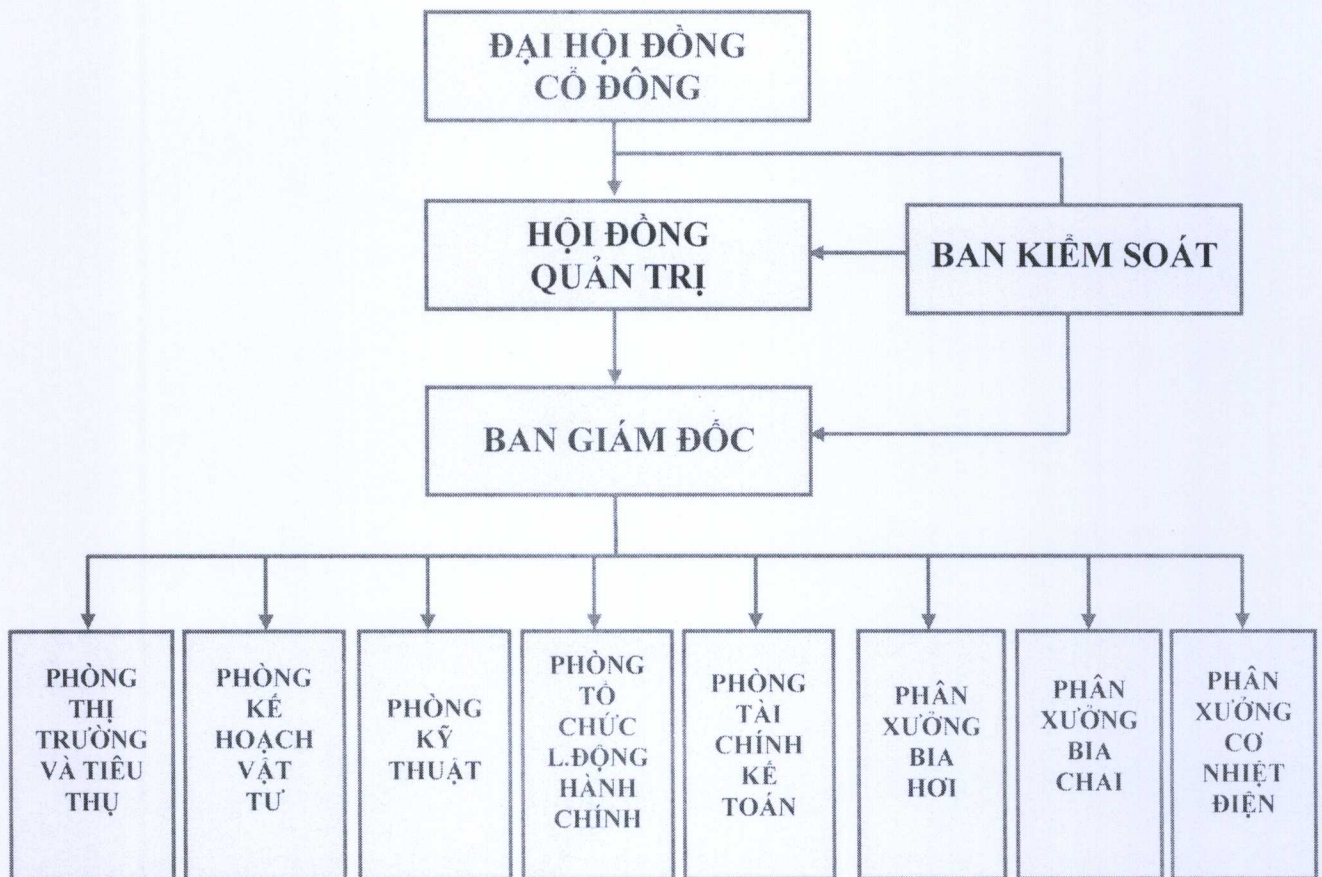
### **3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.**

- Ngành nghề kinh doanh: Bia, rượu, nước uống không cồn và các sản phẩm công nghiệp dịch vụ khác.

- Địa bàn kinh doanh chính: tỉnh Hải Dương.

### **4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.**

#### **4.1. Mô hình quản trị và cơ cấu bộ máy quản lý.**



#### 4.2. Các Công ty con, công ty liên kết

a) Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần của Công ty:

Tổng Công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội (HABECO) đang nắm giữ 55% vốn cổ phần của Công ty, tương đương 2.200.000 cổ phần.

b) Công ty có trên 50% vốn cổ phần/vốn góp do Công ty nắm giữ: (Không có)

c) Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan: (Không có)

d) Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty liên quan:

HABECO là Tổng công ty Nhà nước, được cổ phần hoá và chính thức hoạt động theo loại hình công ty cổ phần kể từ ngày 16/06/2008 theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103025268 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà nội cấp, với chức năng vừa trực tiếp hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư góp vốn vào các công ty con, công ty liên kết.

Ngành nghề hoạt động chính như sau:

- Sản xuất kinh doanh các loại: bia, rượu, cồn, nước giải khát, vật tư, nguyên liệu, thiết bị, phụ tùng có liên quan đến ngành sản xuất bia, rượu, nước giải khát, các loại hương liệu, nước cốt để sản xuất bia, rượu, nước giải khát; các loại bao bì, nhãn hiệu cho ngành bia, rượu, nước giải khát;

- Dịch vụ tư vấn, đào tạo, nghiên cứu, chuyển giao công nghệ; thiết kế, chế tạo, xây, lắp đặt thiết bị và công trình chuyên ngành bia, rượu, nước giải khát;

- Đầu tư tài chính, kinh doanh vốn: mua bán chứng khoán, cổ phần, góp vốn đầu tư liên doanh, liên kết, ngân hàng tài chính;

Vốn điều lệ của Habeco là 2.318.000.000.000 đồng, trong đó Nhà nước nắm giữ 81,79% tương đương 189.592.400 cổ phần.

## 5. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

*Doanh thu - Lợi nhuận năm 2014:*

+ Doanh thu bán hàng: 280 tỷ đồng

+ Lợi nhuận trước thuế: 23,5 tỷ đồng

*Sản phẩm:*

+ Tiêu thụ: 36 triệu lít bia các loại.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn

+ Tiếp tục đầu tư chiều sâu đổi mới dây chuyền thiết bị nhằm đảm bảo năng lực 50 triệu lít bia/năm, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng sản phẩm.

+ Nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, đa dạng hoá sản phẩm.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

+ Tích cực tham gia xây dựng văn hoá tiêu dùng, hạn chế tác hại của việc lạm dụng đồ uống có cồn trong cộng đồng, xã hội.

+ Duy trì áp dụng hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO14001:2010.

## **6. Các rủi ro.**

### **- Rủi ro về thị trường:**

Trong những năm qua, tình hình kinh tế trong nước suy thoái, sức mua trên thị trường yếu. Đối tượng tiêu dùng bia Hải Dương cũng chịu tác động rất lớn của suy thoái kinh tế khi việc làm, thu nhập, đời sống bị ảnh hưởng. Do đó, sức tiêu dùng mặt hàng Bia Hải Dương trong các năm qua có xu hướng giảm;

### **- Rủi ro về cơ chế chính sách:**

Chính sách quản lý tổng thể của Nhà nước đối với mặt hàng đồ uống có cồn nói chung và Bia nói riêng có nhiều thay đổi, chưa đồng bộ và còn nhiều bất cập.

**Phần II**

**TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2013**

**1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh**

Do những khó khăn của nền kinh tế, các chính sách hạn chế tiêu dùng các loại đồ uống có cồn của Chính phủ. Ngành bia, rượu Việt Nam nói chung gặp nhiều khó khăn, mức tăng trưởng thấp. Mặt khác, Công ty chịu sự chi phối của Công ty mẹ (Habeco) về kế hoạch sản xuất tiêu thụ bia chai Hà Nội.

Trước những khó khăn chung, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp rất nhiều khó khăn và không duy trì được sự tăng trưởng như những năm đầu sau khi nâng công suất lên 50 triệu lít/năm, sản lượng tiêu thụ bia các loại đạt 39,5 triệu lít, giảm 6,1 triệu lít so với cùng kỳ. Doanh thu đạt 323 tỷ đồng bằng 95,2% so với cùng kỳ. Tuy vậy, các chỉ tiêu lợi nhuận, nộp ngân sách nhà nước vẫn hoàn thành vượt mức kế hoạch và tương đương năm trước. Việc làm, thu nhập, đời sống cho người lao động được đảm bảo và đáp ứng được quyền lợi của các cổ đông theo kế hoạch.

**2. Tổ chức và nhân sự**

2.1. Ban điều hành.

1) Ông Nguyễn Đức Phúc, Giám đốc:

Giới tính	Nam
Ngày sinh	25/02/1957
Nơi sinh	Phương Hưng, Gia Lộc, Hải Dương
Số CMND	010450110 CA Hà Nội cấp ngày 30/10/1978
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Phương Hưng, Gia Lộc, Hải Dương
Địa chỉ thường trú	Số 17 phố Vũ Trọng Phụng, P.Quang Trung, Thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ quản trị kinh doanh

Quá trình công tác	<p>9/1979 đến 8/1980: Cán bộ Học viên Hậu cần</p> <p>9/1980 đến 11/1984: Cán bộ trưởng Sỹ quan Hậu cần</p> <p>12/1984 đến 5/1991: Chuyên viên Sở Công nghiệp Hải Hưng.</p> <p>6/1991 đến 6/2000: Trưởng phòng Kế hoạch Công ty Bia - Nước giải khát Hải Dương.</p> <p>7/2000 đến 5/2004: Chuyên viên chính Văn phòng HĐND, UBND tỉnh Hải Dương</p> <p>6/2004 đến 4/2007: Phó Văn phòng HĐND và Đoàn Đại biểu QH tỉnh Hải Dương.</p> <p>5/2007 đến 31/12/2009: Phó Giám đốc Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Dương.</p> <p>01/01/2010 đến nay: Giám đốc Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Dương.</p>
Chức vụ hiện nay tại Công ty	Phó chủ tịch HĐQT, kiêm Giám đốc điều hành.
Số cổ phần cá nhân nắm giữ	2.000 cổ phần, chiếm 0,05% tổng số cổ phần của Công ty.
Số cổ phần đại diện cho Tổng công ty CP Bia- Rượu - Nước giải khát Hà Nội tại Công ty	200.000 cổ phần, chiếm 5% tổng số cổ phần của Công ty.
Người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu	Không có

2) Ông Trần Huy Loãn, Phó Giám đốc kiêm Kế toán trưởng

Giới tính	Nam
Ngày sinh	18/02/1973
Nơi sinh	Gia Lộc, Hải Dương
CMND	142265765 ngày 14/10/2003 tại Hải Dương
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Xã Bình Lãng, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
Địa chỉ thường trú	Khu 5, phường Việt Hoà, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
Trình độ văn hóa	12/12



Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Giám đốc kiêm Kế toán trưởng.
Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	0
Người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu:	Không có.

3) Bà Nguyễn Thị Loan, Phó Giám đốc.

Giới tính	Nữ
Ngày sinh	23/4/1962
Nơi sinh	Hải Dương
Số CMND	100943289
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Hồng Lạc – Thanh Hà - Hải Dương
Địa chỉ thường trú	210 Cao Bá Quát - TP Hải Dương
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế, Kỹ sư Hóa thực phẩm
Quá trình công tác	1990-1993: Xí nghiệp xây lắp mỏ Hòn Gai – Quảng Ninh; 1993-2005: Công ty CP NGK Bia Hạ Long; 2005-11/2013: Phòng Kỹ thuật Công ty cổ phần Bia Hà Nội – Hải Dương. 11/2013 đến nay: Phó Giám đốc Công ty cổ phần Bia Hà Nội – Hải Dương.
Chức vụ hiện nay tại Công ty	Phó Giám đốc kiêm Trưởng phòng Kỹ thuật
Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	4.300 cổ phần, chiếm 0,11% tổng số cổ phần của Công ty.
Người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu:	Không có

## 2.2. Thay đổi trong Ban điều hành

Ông Trần Huy Loãn, Phó giám đốc Công ty làm Kế toán trưởng thay bà Tăng Thị Thanh kể từ ngày 01/4/2013.

Bà Nguyễn Thị Loan được bổ nhiệm làm Phó Giám đốc Công ty kể từ ngày 18/11/2013.

## 2.3. Số lượng cán bộ công nhân viên

- Tổng số cán bộ, công nhân viên đến ngày 31/12/2013: 274 người.

- Công ty đảm bảo và thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định của Bộ luật Lao động và các chế độ, chính sách hiện hành của Nhà nước.

## 3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án.

### a) Các khoản đầu tư lớn.

Năm 2013 Công ty đã thực hiện đầu tư chiều sâu cải tạo, nâng cấp hệ thống xử lý nước công nghệ với tổng giá trị đầu tư 4.578 triệu đồng.

Ngoài ra, Công ty tập trung thực hiện đầu tư cải tạo, nâng cấp nhà làm việc cho phân xưởng sản xuất, phòng kỹ thuật, phòng hoá nghiệm và các công trình phúc lợi cho người lao động như nhà vệ sinh, nhà tắm, nhà thay đồ... nhằm cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động với tổng giá trị đầu tư 6.211 triệu đồng.

b) Các công ty con, công ty liên kết: không có.

## 4. Tình hình tài chính.

### a) Tình hình tài chính

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản trong 2 năm gần đây như sau:

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	145.047.840.433	155.332.331.373	7,09
Doanh thu thuần	234.920.048.138	202.757.880.880	-13,69

Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	39.326.066.960	46.195.317.001	17,47
Lợi nhuận khác	614.543.700	-3.086.453.594	-400
Lợi nhuận trước thuế	39.940.610.660	43.108.863.407	8,24
Lợi nhuận sau thuế	29.826.927.860	29.356.371.090	-1,58
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	25%	25%	0

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.

- Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2012	Năm 2013
<b>Chỉ tiêu về cơ cấu tài sản</b>			
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	75,58	74,84
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	24,42	25,16
<b>Chỉ tiêu về cơ cấu nguồn vốn</b>			
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	15,20	12,59
- Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	84,80	87,41
<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
- Hệ số thanh toán hiện hành	lần	4,97	5,95
- Hệ số khả năng thanh toán nhanh	lần	4,16	4,45
<b>Tỷ suất sinh lời</b>			
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	20,56	18,90
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	12,70	14,48
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	24,25	21,58

## 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

### 5.1) Cổ phần.

Tổng số cổ phiếu theo từng loại (cổ phiếu thường, cổ phiếu ưu đãi...):

+ Cổ phiếu thường : 4.000.000 cổ phiếu

+ Cổ phiếu ưu đãi : Không có

+ Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu

- Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại (trái phiếu có thể chuyển đổi, trái phiếu không thể chuyển đổi...):

Không có

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại:

+ Cổ phiếu thường : 4.000.000 cổ phiếu.

- Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ theo từng loại:

Không có

### 5.2) Cơ cấu cổ đông

#### a) Cổ đông trong nước

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông trong nước

Stt	Danh mục	Số lượng CP năm giữ	Tỷ lệ năm giữ
1	Cổ đông sở hữu từ 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	2.200.000	55,00%
2	Cổ đông sở hữu từ 1% đến dưới 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	584.715	14,61%
3	Cổ đông sở hữu dưới 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết	725.585	18,14%
	Tổng cộng:	3.510.300	87,75%

- Thông tin chi tiết về cổ đông lớn

Stt	Tên	Địa chỉ liên lạc	Ngành nghề kinh doanh	Số lượng cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
1	Tổng công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội (Habeco)	183 Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội	Bia, Rượu, cồn, nước giải khát	2.200.000	55%	

**b) Cổ đông sáng lập**

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông sáng lập

Stt	Danh mục	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
1	Cổ đông sở hữu từ 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	2.200.000	55,00%
2	Cổ đông sở hữu từ 1% đến dưới 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	0	0%
3	Cổ đông sở hữu dưới 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết	133.390	3,33%
	Tổng cộng:	2.333.390	58,33%

- Thông tin chi tiết về cổ đông sáng lập

TT	Tên	Năm sinh	Địa chỉ	Ngành nghề/ Ngành nghề hoạt động	Số lượng	Tỷ lệ nắm giữ
1	Tổng Công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội		Số 183 Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội	Bia, Rượu, cồn, nước giải khát	2.200.000	55%

2	Nguyễn Văn Tuyên	1945	Số 51 Nguyễn Công Hoan, P.Quang Trung, TP.Hải Dương, tỉnh Hải Dương	Nghỉ hưu	22.800	0,57%
3	Nguyễn Văn Hách	1948	Số 29, đường Bạch Đằng, phường Trần Phú, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	Nghỉ hưu	20.440	0,51%
4	Nguyễn Tiến Gồm	1951	Số 87, phố Tuệ Tĩnh, P.Nguyễn Trãi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	Nghỉ hưu	10.400	0,26%
5	Vũ Hồng Tứ	1950	Số 10, phố Trương Mỹ, phường Trần Phú, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	Nghỉ hưu	8.400	0,21%
6	Vũ Việt Lượng	1950	Số 86, phố Hai Bà Trưng, phường Quang Trung, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	Nghỉ hưu	24.600	0,62%
7	Đông Khắc Điệp	1949	39/53 Vũ Xuân Thiều, Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội	Nghỉ hưu	26.250	0,66%
8	Tăng Thị Thanh	1957	Số 10, ngõ 103 phố Bùi Thị Xuân, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	Nghỉ hưu	20.500	0,51%
	Tổng cộng				2.333.390	58,33%

**c) Cổ đông nước ngoài**

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông nước ngoài

Stt	Danh mục	Số lượng CP năm giữ	Tỷ lệ năm giữ
1	Cổ đông sở hữu từ 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	0	0%
2	Cổ đông sở hữu từ 1% đến dưới 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	417.300	10,43%
3	Cổ đông sở hữu dưới 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết	72.400	1,81%
	Tổng cộng:	489.700	12,24%

- Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn nước ngoài: không có.

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không có.

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có

5.5. Các chứng khoán khác: không có.

**Phần III**  
**BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

**1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2013	Thực hiện 2013	Tỷ lệ % thực hiện so với kế hoạch	Tỷ lệ % thực hiện so với năm trước
1. Doanh thu	Tỷ đồng	337,0	323,1	95,88	101,2
2. Sản lượng bia các loại	1000 <sup>lit</sup>	42.500	39.586	93,14	86,59
- Bia hơi Hải Dương	-	23.500	20.467	87,09	87,25
- Bia chai Hải Dương	-	1.500	1.496	99,73	91,61
- Bia chai Hà Nội 450ml	-	17.500	17.623	100,70	85,43
3. Nộp ngân sách	Tỷ đồng	145	147	101,38	101,80
4. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	20	43,1	215,5	108,02

Như vậy sản xuất kinh doanh năm 2013 không hoàn thành kế hoạch về sản lượng và doanh thu.

Nguyên nhân:

- Khách quan: do những khó khăn chung của nền kinh tế, sức mua thấp; điều kiện thời tiết những tháng mùa hè năm nay - thời điểm kinh doanh quan trọng nhất năm không thuận lợi; sự cạnh tranh trên thị trường gay gắt. Sản lượng bia chai Hà Nội Tổng Công ty giao thấp so với năm trước.

- Chủ quan: Mặc dù năm 2013 đã rất chú trọng đến công tác sản xuất, nâng cao chất lượng bia Hải Dương, ổn định chất lượng bia chai Hà Nội của Tổng Công ty. Nhưng trước những diễn biến bất lợi trên thị trường, công tác nắm bắt thông tin, dự báo thị trường chưa tốt; các chính sách phát triển thị trường chưa phát huy được hiệu quả; công tác nghiên cứu, phát triển sản phẩm mới còn chậm chưa đáp ứng yêu cầu đa dạng hoá sản phẩm.



## 2. Tình hình tài chính

- Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2012	Năm 2013
<b>Chỉ tiêu về cơ cấu tài sản</b>			
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	75,58	74,84
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	24,42	25,16
<b>Chỉ tiêu về cơ cấu nguồn vốn</b>			
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	15,20	12,59
- Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	84,80	87,41
<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
- Hệ số thanh toán hiện hành	lần	4,97	5,95
- Hệ số khả năng thanh toán nhanh	lần	4,16	4,45
<b>Tỷ suất sinh lời</b>			
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	20,56	18,90
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	12,70	14,48
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	24,25	21,58

- Phân tích những biến động - những thay đổi lớn so với dự kiến và nguyên nhân dẫn đến biến động

+ Khả năng thanh toán:

Khả năng thanh toán nhanh cũng như khả năng thanh toán hiện hành đều ở phạm vi an toàn cao, nên không có nguy cơ rủi ro về khả năng thanh toán.

+ Chỉ số tỷ suất sinh lời:

Trong năm 2013 Công ty không có dự án đầu tư phát triển, tập trung đầu tư chiều sâu, cải tạo nâng cấp nhà xưởng, thiết bị. Do đó tổng tài sản có tăng nhưng không có biến động đáng kể. Tỷ trọng tài sản ngắn hạn giảm trong tổng tài sản, tài sản dài hạn tăng.

Cơ cấu nguồn vốn, vốn chủ sở hữu tiếp tục tăng nhờ số lợi nhuận để lại của năm 2012.

Năm 2013, Công ty phải nộp bổ sung 3.021 triệu đồng tiền thuế các năm 2008 - 2009 theo kết luận của Thanh tra Cục thuế Hải Dương. Mặt khác, do sản lượng thực hiện năm 2013 thấp hơn so năm trước (khoảng 6,1 triệu lít). Vì vậy lợi nhuận sau thuế giảm so với năm 2012 là 1,68 %.

- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12 của năm báo cáo: 155.332.331.373 đồng

- Cổ tức/lợi nhuận chia cho các thành viên góp vốn: Trong năm 2013 đã thực hiện chi trả cổ tức đợt 2 năm 2012 với mức 15%/cp và tạm ứng cổ tức năm 2013 với mức 10%/cp.

Tổng mức cổ tức đã chi trả cho các thành viên góp vốn là 7,8 tỷ đồng.

### **3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý.**

- Công tác tổ chức sản xuất: Tiếp tục làm tốt công tác quản lý định mức, tiết kiệm vật tư, giảm tiêu hao nguyên nhiên vật liệu trong sản xuất; duy trì hệ số thu hồi sản phẩm đạt mức cao.

- Đối với người lao động: tổng số lao động bình quân năm 2013 của Công ty là 274 người. Đời sống việc làm được đảm bảo với mức thu nhập bình quân người lao động đạt gần 8 triệu đồng/tháng. Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ trích nộp BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động. Công tác ATVSLĐ-PCCN, chăm sóc y tế, bữa ăn ca, điều kiện và môi trường làm việc của người lao động được quan tâm và cải thiện.

- Về quản lý công nghệ, chất lượng sản phẩm: tiếp tục duy trì và cải tiến liên tục hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008, hệ thống kiểm soát an toàn vệ sinh thực phẩm HACCP; đã hoàn thiện hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2010, chương trình 5S. Các quy trình công nghệ sản xuất được kiểm soát chặt chẽ. Chính vì vậy, chất lượng sản phẩm Công ty sản xuất ổn định và đảm bảo chất lượng.

- Công tác thị trường: thị trường đã có nhiều cố gắng trong việc duy trì và mở rộng thị phần bia Hải Dương, đã phát triển mở rộng sang một số tỉnh lân cận. Công ty đã và đang nghiên cứu phát triển sản phẩm bia hơi đóng trong bao bì nhỏ nhằm đa dạng hóa sản phẩm của mình, mặt khác tạo sự thuận tiện cho người bán và người tiêu dùng.

#### 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

##### Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014

Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2014	KH 2014 so với TH 2013
1. Doanh thu	Tỷ đồng	280,0	86,67 %
2. Sản lượng bia các loại	1000 <sup>lit</sup>	36.000	90,94%
- Bia Hải Dương các loại	-	22.000	100,16 %
- Bia chai Hà Nội	-	14.000	79,44 %
3. Nộp ngân sách	Tỷ đồng	122,0	83,00 %
4. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	23,5	54,5 %
5. Mức cổ tức	%	≥ 20	-

**Phần IV**  
**ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**1. Đánh giá về các mặt hoạt động của Công ty**

Năm 2013 sản xuất kinh doanh của Công ty gặp bất lợi do những bất ổn của nền kinh tế vĩ mô, đời sống dân cư khó khăn, mức tiêu dùng thấp, tiêu thụ sản phẩm khó khăn. Bên cạnh đó, Công ty mẹ (Habeco) cắt giảm sản lượng sản xuất bia chai Hà Nội 450ml nhãn đỏ. Do đó, sản lượng tiêu thụ năm 2013 thấp hơn năm trước 6,1 triệu lít.

Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2013	Thực hiện 2013	Tỷ lệ % TH/KH
1. Doanh thu bán hàng	Tỷ đồng	337	323,1	95,88
2. Sản lượng bia các loại	1000 <sup>lít</sup>	42.500	39.586	93,14
- Bia hơi	-	23.500	20.467	87,09
- Bia chai Hải Dương	-	1.500	1.496	99,73
- Bia chai Hà Nội	-	17.500	17.623	100,70
3. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	20	43,1	215,5

Duy trì hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008, hệ thống kiểm soát vệ sinh thực phẩm HACCP góp phần đảm bảo chất lượng sản phẩm ổn định, an toàn. Kịp thời xây dựng hoàn thành và áp dụng hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001:2010.

Bên cạnh những kết quả đạt được, Hội đồng quản trị đánh giá Công ty còn một số hạn chế cần khắc phục:

- Về nghiên cứu, sản xuất:

Công tác nghiên cứu phát triển nhằm đa dạng hoá sản phẩm cần được đẩy mạnh với quyết tâm có sản phẩm mới trong năm 2014.

- Về kinh doanh và xây dựng hệ thống phân phối:

Không hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013.

Các sản phẩm mang thương hiệu Bia Hải Dương không tăng trưởng như kỳ vọng. Tỷ trọng sản phẩm Bia chai Hải Dương trong cơ cấu sản phẩm thấp.

Hệ thống phân phối tại các thị trường mới thiếu bền vững, rủi ro cao.

- Về đầu tư chiều sâu

Công ty cần kịp thời đánh giá chính xác mặt bằng trình độ, thực trạng, tình hình trang thiết bị sản xuất để có kế hoạch đầu tư chiều sâu hiệu quả.

- Về chấp hành các quy định của pháp luật

Công tác công bố thông tin định kỳ đôi lúc còn chậm theo quy định của UBCK Nhà nước.

Công tác chấp hành một số quy định pháp luật về bảo vệ môi trường chưa được triệt để, còn một số tồn tại.

## **2. Đánh giá về hoạt động của Ban Giám đốc**

- Ưu điểm:

Các thành viên trong Ban Giám đốc đều có trình độ từ đại học trở lên, được đào tạo đầy đủ về chuyên môn, am hiểu về lĩnh vực được giao phụ trách và có kinh nghiệm trong quản lý, điều hành.

Có sự phân công nhiệm vụ rõ ràng trong Ban Giám đốc. Các cuộc họp giao ban định kỳ hàng tháng được tổ chức 2 lần/tháng đánh giá thường xuyên kết quả công việc và đề ra kế hoạch nhiệm vụ kỳ tới.

Ban Giám đốc đã triển khai hoạt động SXKD phù hợp với Nghị quyết của Đại hội cổ đông, chỉ đạo của Hội đồng quản trị và tuân thủ Điều lệ, quy định pháp luật.

Ban điều hành nhận thực rõ những thuận lợi và khó khăn nên đã giải quyết tốt các giải pháp quản lý chi phí, nâng cao hiệu quả kinh doanh, hoàn thành vượt mức kế hoạch chỉ tiêu lợi nhuận.

- Tồn tại, hạn chế:

Ban điều hành cần quan tâm nâng cao hiệu quả công tác quản trị, quản lý đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật

Cần chú trọng đến xây dựng, quản lý kênh phân phối, các chính sách liên quan, cơ chế giám sát và đánh giá nhằm khai thác một cách hiệu quả nhất hệ thống.

Cần tập trung chỉ đạo và rà soát nguồn lực các bộ phận thị trường, nghiên cứu phát triển, đầu tư xây dựng.

### **3. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai**

Tình hình sản xuất kinh doanh năm 2014 được dự báo tiếp tục gặp nhiều khó khăn và bị suy giảm - đặc biệt là mảng sản xuất gia công bia chai Hà Nội 450ml cho Tổng Công ty cổ phần Bia - Rượu - NGK Hà Nội. Sức tiêu thụ đối với sản phẩm bình dân là bia hơi và bia chai Hải Dương vẫn rất thấp do đời sống, thu nhập của phần lớn người dân lao động tại địa phương bị ảnh hưởng rất lớn do những tác động của suy giảm kinh tế trong nước.

Đứng trước những khó khăn như vậy, Hội đồng quản trị sẽ cùng Ban điều hành và tập thể CBCNV Công ty nỗ lực phấn đấu trong công tác quản trị và điều hành để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao năm 2013 với kế hoạch, định hướng như sau:

- Hoàn thành tốt nhất nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013 do Đại hội cổ đông thông qua.
- Tiếp tục thực hiện đầu tư chiều sâu hiện đại hoá dây chuyền thiết bị sản xuất để sẵn sàng đáp ứng yêu cầu sản xuất các sản phẩm chất lượng cao.
- Tập trung nghiên cứu phát triển sản phẩm mới nhằm đa dạng hoá sản phẩm, đáp ứng tốt hơn nhu cầu thị trường, gia tăng sản lượng.
- Tăng cường công tác quản trị, quản lý doanh nghiệp, làm tốt công tác tiết kiệm trong tất cả các khâu nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh.

**Phần V**  
**QUẢN TRỊ CÔNG TY**

**1. Hội đồng quản trị**

a) Thành viên và cơ cấu

Hội đồng quản trị Công ty gồm có 05 thành viên, trong đó có 02 thành viên trực tiếp tham gia điều hành và 03 thành viên độc lập (02 người đại diện phần vốn góp của Habeco và 01 cổ đông khác).

- Ông Vương Toàn, Chủ tịch Hội đồng quản trị (thành viên độc lập):

Giới tính	Nam
Ngày sinh	27/06/1959
Nơi sinh	Hà Nội
CMND	01044215
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Hà Nội
Địa chỉ thường trú	20 Đặng Dung, Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội
Chỗ ở hiện tại	134B Thủ Lệ, Cống Vị, Ba Đình, Hà Nội
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế, cử nhân Luật
Chức vụ, nơi công tác hiện nay	Phó Tổng Giám đốc, Tổng Công ty CP Bia-Rượu - Nước giải khát Hà Nội
Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	5.380 cp, chiếm 0,13% tổng số cp của Công ty
Số cổ phần đại diện cho HABECO tại Công ty:	1.800.000 cổ phần, chiếm 45% tổng số cổ phần của Công ty.
Người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu:	Không có

- Ông Phạm Việt Dũng (thành viên độc lập):

Giới tính	Nam
Ngày sinh	03/6/1965
Nơi sinh	Nam Định
CMND	011733830 ngày 30/3/2006 tại Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Nam Định
Địa chỉ thường trú	P 303 – 27 BIII Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
Chỗ ở hiện tại	31/199 Trường Chinh, Thanh Xuân, Hà Nội
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư hoá thực phẩm
Chức vụ, nơi công tác hiện nay	Giám đốc Xí nghiệp Sản xuất, Tổng công ty CP Bia - Rượu - NGK Hà Nội (HABECO)
Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	Không
Số cổ phần đại diện cho HABECO tại Công ty:	200.000 cổ phần, chiếm 5% tổng số cổ phần của Công ty.
Người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu:	Vợ: Nguyễn Băng Hải, CMND: 011480495, sở hữu: 380 cổ phần, chiếm 0,0095% tổng số cổ phần của Công ty.



- Ông Nguyễn Đăng Toàn (thành viên độc lập):

Giới tính	Nam
Ngày sinh	10/11/1978
Nơi sinh	Hải Dương
CMND	013110354
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Hải Dương
Địa chỉ thường trú	P222 - C4, Giảng Võ, Ba Đình, Hà Nội
Chỗ ở hiện tại	P222 - C4, Giảng Võ, Ba Đình, Hà Nội
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kế toán kiểm toán
Chức vụ, nơi công tác hiện nay	Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty CP Thương mại Bia Hà Nội Hưng Yên 89
Số cổ phần cá nhân nắm giữ	23.200 cp, chiếm 0,58% tổng số cp của Công ty
Người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu:	- Bố: Nguyễn Văn Tuyên, sở hữu 22.800 cp – bằng 0,57% tổng số cp của Công ty. - Mẹ: Đặng Thị Nguyệt, sở hữu 153.600 cp – bằng 3,84% tổng số cp của Công ty. - Anh: Nguyễn Đăng Tuấn, sở hữu 20 cp – bằng 0,0005% tổng số cp của Công ty.

- Ông Nguyễn Đức Phúc, Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc

- Ông Trần Huy Loãn, thành viên kiêm Phó Giám đốc, kế toán trưởng

*(Thông tin về tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết do Công ty phát hành của các thành viên Hội đồng quản trị tham gia điều hành đã trình bày tại mục 2.1 phần II).*

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hiện nay Công ty không thành lập các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị.

Trong năm 2013, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp thường kỳ 04 lần, đã đưa ra các nghị quyết và các quyết định về nhiệm vụ sản xuất kinh doanh hàng quý, 6 tháng, năm và những vấn đề quan trọng khác trong công tác quản lý Công ty.

Stt	Thành viên Hội đồng quản trị	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Vương Toàn	Chủ tịch	4/4	100%	
2	Ông Nguyễn Đức Phúc	Phó Chủ tịch	4/4	100%	
4	Ông Phạm Việt Dũng	Ủy viên	4/4	100%	
5	Ông Trần Huy Loãn	Ủy viên	4/4	100%	
6	Ông Nguyễn Đặng Toàn	Ủy viên	4/4	100%	

Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt Quy chế quản trị Công ty, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Các thành viên Hội đồng quản trị hoàn thành vai trò, nhiệm vụ được phân công với tinh thần trách nhiệm cao.

Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Giám đốc: thực hiện theo đúng các quy định của Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị Công ty. Công tác điều hành của Giám đốc luôn đảm bảo theo đúng định hướng, mục tiêu của Hội đồng quản trị.

d) Hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành

Các thành viên HĐQT độc lập không điều hành tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT; thường xuyên giám sát công tác điều hành và hoạt động SXKD của Công ty; thiết lập quan hệ trao đổi thông tin thường xuyên với Ban Giám đốc.

e) Hoạt động của các tiểu ban trong HĐQT: Không có.

f) Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:

5/5 thành viên HĐQT đã có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.

**2. Ban kiểm soát**

a) Thành viên và cơ cấu:

Ban kiểm soát Công ty hiện có 03 thành viên, bao gồm:

- Ông Nguyễn Anh Tuấn, Trưởng ban:

Giới tính	Nam
Ngày sinh	28/6/1962
Nơi sinh	Thái Bình
CMND	010322739 cấp ngày 18/7/2005 tại Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Thái Bình
Địa chỉ thường trú	70A Hoàng Hoa Thám, Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội
Chỗ ở hiện tại	37 tổ 50B Cụm 7, Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Chức vụ, nơi công tác hiện nay	Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Thương mại Bia Hà Nội.
Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	1.890 cổ phần, chiếm 0,047% tổng số cổ phần của Công ty.
Số cổ phần đại diện cho HABECO tại Công ty:	Không
Người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu:	Không

- Ông Nguyễn Văn Hải, thành viên:

Giới tính	Nam
Ngày sinh	23/7/1960
Nơi sinh	Hồng Hưng, Gia Lộc, Hải Dương
CMND	090581548 ngày 10/9/1986 tại Bắc Thái
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Xã Hồng Hưng, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
Địa chỉ thường trú	23/71 Nguyễn Lương Bằng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
Chỗ ở hiện tại	23/71 Nguyễn Lương Bằng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư hoá hữu cơ
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Trưởng phòng Kế hoạch Vật tư
Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	17.000 cổ phần, chiếm 0,425% tổng số cổ phần của Công ty.
Người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu:	Không

- Ông Trần Văn Hà, thành viên:

Giới tính	Nam
Ngày sinh	11/02/1974
Nơi sinh	Hải Dương
CMND	141654252, CA Hải Dương cấp ngày 19/10/1990
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Quảng Nghiệp, Tứ Kỳ, Hải Dương
Địa chỉ thường trú	Số 10/60 Quán Thánh, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương
Chỗ ở hiện tại	Số 10/60 Quán Thánh, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ Công nghệ Thực phẩm
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Quản đốc phân xưởng Bia hơi
Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	910 cổ phần chiếm 0,023% tổng số cổ phần của Công ty.
Người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu:	Vợ: Đinh Thị Hà. Số CMND: 141796029; Sở hữu 40 cổ phần, chiếm 0,001% tổng số cổ phần của Công ty.

b) Hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát đã họp 02 lần để đánh giá công tác quản lý Công ty và soát xét, xem xét Báo cáo kết quả SXKD và thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty.

Trưởng Ban kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

**3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:**

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

- Thù lao của HĐQT:

Chủ tịch HĐQT : 7.000.000 đồng/tháng

Phó Chủ tịch HĐQT : 6.000.000 đồng/tháng

Thành viên HĐQT : 5.000.000 đồng/tháng

Trưởng Ban kiểm soát : 4.000.000 đồng/tháng

Thành viên BKS : 3.000.000 đồng/tháng

Tổng thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2013: 456 triệu đồng.

- Lương, thưởng của Ban giám đốc, Kế toán trưởng:

Stt	Họ tên	Chức vụ	Tiền lương, thưởng năm 2013 (Triệu đồng)	Ghi chú
01	Nguyễn Đức Phúc	Giám đốc	498	
02	Trần Huy Loãn	Phó Giám đốc, Kế toán trưởng	346	
03	Nguyễn Thị Loan	Phó Giám đốc	290	
	Tổng cộng:		1.134	

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với CĐNB	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Ngày giao dịch	Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ		
1	Trần Huy Loãn		7.000	0,17%	0	0	13/8/2013	Bán
2	Bùi Thị Giáp	Vợ	6.100	0,15%	0	0	13/8/2013	Bán

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ (Không có).

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty

Thực hiện theo đúng các quy định pháp luật hiện hành về quản lý doanh nghiệp nói chung và doanh nghiệp niêm yết nói riêng.

## Phần VI

# BÁO CÁO TÀI CHÍNH

### 1. Ý kiến kiểm toán

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN), địa chỉ tại số 29 Hoàng Sa, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ý kiến kiểm toán độc lập: (được trình bày tại Báo cáo kiểm toán số 30/BCKT/TC ngày 18/02/2014 đính kèm Báo cáo tài chính được kiểm toán).

- Các nhận xét đặc biệt: (Không có)

### - Kiểm toán nội bộ

Ban kiểm soát Công ty đồng ý với những nhận xét, đánh giá trong Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) tại Báo cáo kiểm toán số 30/BCKT/TC ngày 18/02/2014 về tình hình tài chính và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Dương trong năm 2013.

### 2. Báo cáo tài chính được kiểm toán.

Báo cáo tài chính năm 2013 lập ngày 18/02/2014 của Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Dương đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) theo quy định của pháp luật bao gồm:

1. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2013.
2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2013.
3. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2013.
4. Bản thuyết minh báo cáo tài chính năm 2013.

*(Chi tiết đăng tải tại website của Công ty: [www.hadubeco.com.vn](http://www.hadubeco.com.vn))*

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO  
PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**



**GIÁM ĐỐC**  
*Nguyễn Đức Phúc*